

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 55/2023/HS-ST
Ngày: 29/12/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG- TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Quý Long***

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Tất Trọng**;

2. Ông **Phạm Huy Diệu**.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Hải Loan**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang- tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Đình Phương**- Kiểm sát viên.*

Ngày 29/12/2023, tại [Trụ sở](#) Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang mở phiên toà công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2023/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo [Quyết](#) định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/HSST-QĐ, ngày 26/12/2023 đối với bị cáo:

[Nguyễn Văn B](#), sinh năm 1993 tại Lạng Sơn; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: [Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn](#); Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông [Nguyễn Văn M](#), sinh năm 1967 và bà [Dương Thị M1](#) (đã chết); Có vợ và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/10/2023 đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: - Cháu [Đỗ Thị Lan A](#), sinh năm 2009 (đã chết)

+ Đại diện hợp pháp của cháu [A](#): Anh [Đỗ Văn T](#), sinh năm 1983 và chị [Nguyễn Thị L](#), sinh năm 1989 (là bố, mẹ đẻ của cháu [Đỗ Thị Lan A](#); Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: [Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương](#)

- Cháu [Đào Hải D](#), sinh năm 2009; Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử [vắng](#) mặt.

Địa chỉ: [Thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương](#)

+ Đại diện hợp pháp của cháu **D**Anh **Đ**ào **Đ**ình **H**sinh năm 1980, chị **V**ũ **T**hị **H**1 sinh năm 1981

+ Đại diện theo ủy quyền của anh **H** **chi** **H**1 Anh **Đ**ào **V**ăn **T**1, sinh năm 1988; Vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Thôn Thượng Đồng, xã Hồng Dụ, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

3. Người làm chứng: Cháu **Đ**ào **T**hị **T**hanh **T**2, Anh **Ph**ạm **V**ăn **N**, ông **B**ùi **X**uân **A**1 (Cháu **T**2, anh **N**, ông **A**1 vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1993 (có giấy phép lái xe hạng C số 200130004974 do sở **G**iao **th**ông **v**ận **t**ải **t**ỉnh **T**hái **N**guyên **c**ấp ngày 02/11/2022). Ngày 01 tháng 9 năm 2023, **B** được **c**ông **t**y **c**ổ **p**hần **T**4 địa chỉ: **S**ố **A**, ngõ **C**, đường **L**, quận **H**, thành phố **H**à **N**ội **g**iao điều khiển xe ô tô nhãn hiệu ISUSU, biển kiểm soát 29H- 034.26 chở hàng đến **k**hu **C**, thị trấn **N**, huyện **N**, tỉnh **H**ải **D**ương (**B** đi một mình).

Sau khi giao hàng xong, **B** điều khiển xe ô tô từ **k**hu **C**, thị trấn **N**, huyện **N** đi về nhà trên đường **Đ**H 01 theo hướng **th**ị **tr**ấn **N** đi **c**ầu **R**àm. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, **B** đi đến Km số 2 + 600 đường **Đ**H 01 thuộc địa phận **th**ôn **T**, xã **Đ**, huyện **N** đi ở làn đường bên phải, giáp tim đường. Đây là đoạn đường thẳng được trải nhựa phẳng, chiều rộng 1500 cm, có vạch sơn màu vàng đứt đoạn ở giữa đường (vạch 1.1) để phân chia đường thành hai chiều xe chạy. Ở mỗi chiều xe chạy có vạch sơn đứt đoạn màu trắng (vạch 2.1) để phân chia thành hai làn đường xe cùng chiều. Từ vạch sơn 1.1 đến mép đường bề rộng hai làn xe chạy cùng chiều lần lượt là 350 cm, 400 cm. Biển quan sát thấy phía trước khoảng 40- 50 m có 02 xe máy điện đi ở phần đường bên phải, cùng chiều (01 xe máy điện do cháu **Đ**ào **T**hị **T**hanh **T**2 điều khiển bên phải giáp lề đường bên phải; 01 xe máy điện do cháu **Đ**ào **H**ải **D** điều khiển chở cháu **Đ**ỗ **T**hị **L**an **A** đi ở bên trái xe của cháu **T**2. Sau đó có một số xe ô tô, mô tô (không rõ biển kiểm soát) đi ngược chiều, bật đèn chiếu xa, **B** vẫn đi với tốc độ khoảng 40 – 50 km/h. Sau khi xe ngược chiều đi qua, **B** phát hiện xe máy điện do cháu **Đ**ào **H**ải **D** điều khiển cách đầu xe của **B** khoảng 3m đang đi chệch chéo sang phần đường bên trái theo hướng đi của **B**. Do khoảng cách quá gần nên **B** không phản ứng gì dẫn đến bên phải đầu xe ô tô của **B** điều khiển va chạm vào đuôi xe máy điện do cháu **D** điều khiển. Sau va chạm xe ô tô do **B** điều khiển tiếp tục tiến về phía trước 5920 cm, sau đó đỗ ở mép đường bên phải cùng hướng đi ban đầu. Hậu quả cháu **Đ**ỗ **T**hị **L**an **A** và cháu **Đ**ào **H**ải **D** bị thương được đưa đi cấp cứu tại **b**ệnh **vi**ện. Đến khoảng 11 giờ ngày 03/9/2023 cháu **Đ**ỗ **T**hị **L**an **A** tử vong tại nhà. Cháu **Đ**ào **H**ải **D** bị tổn thương cơ thể 51%.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 326/GĐPY ngày 22/9/2023 của [phòng Kỹ thuật](#) hình sự [Công an tỉnh Hải Dương](#) kết luận đối với cháu [Đỗ Thị Lan A](#)

Kết quả chính: Hai mắt bầm tụ máu, mắt trái bầm tụ máu nặng, xung quanh sâu sát da. Da vùng đầu có vết mổ sọ não hình cung đi từ sát giữa chân tóc trán ra sau chằm ra trước trên tai phải, được khâu kín bằng nhiều mũi chỉ. Xương sọ có diện khuyết, màng cứng được khâu treo. Tổ chức não được bao phủ bởi một lớp máu tụ. Não trạng thái phù, xung huyết.

Bệnh án: Bệnh nhân hôn mê [Glassgow](#) 4 điểm. Đồng tử hai bên giãn 4 mm. PXAS (-), sung nề, bầm tím vùng cung mày, gò má trái. Chảy máu mũi và miệng. Vỡ xương thái dương đỉnh trái. Tụ máu dưới [màng](#) cứng cấp tính bán cầu phải chỗ dày nhất 11 mm. Ổ máu tụ trong não trán phải. Giảm tỷ trọng nhu mô não dạng phù não. Gãy thành xoang hàm hai bên. Gãy xương mũi. Gãy cung tiếp gò má trái. Gãy trần, sàn và bờ ngoài ổ mắt trái. Gãy thành xoang sàng trái. Tụ dịch đa xoang.

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não đã được phẫu thuật điều trị không hồi phục.

Tại [kết](#) luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 327/ KLTTC ngày 09/10/2023 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Hải Dương kết luận đối với cháu [Đào Hải D](#)

Các kết quả chính: Chấn thương sọ não gây tụ máu dưới màng cứng thái dương phải, tụ máu nhu mô não trán phải, chảy máu màng mềm, vỡ xương đỉnh hai bên, được điều trị nội khoa. Hiện ổn định không có di chứng chức năng hệ thần kinh, còn hình ảnh tổn thương cũ đã dịch hóa thái dương trán phải KT: 28 x 62 mm, vỡ xương đỉnh hai bên 68 mm và 40 mm trên phim chụp CT sọ não, điện não đồ bình thường.

Kết luận: Căn cứ [thông](#) tư số 22 ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của cháu [Đào Hải D](#) tại thời điểm giám định là 51%, áp dụng phương pháp [công](#) tại thông tư.

Về vật [Chứng](#): Cơ quan CSĐT- [Công an huyện Ninh Giang](#) đã thu giữ và có [Quyết](#) định xử lý vật chứng bằng hình thức: ngày 04/10/2023 trả lại cho anh [Bùi Xuân A1](#) sinh năm 1977; Địa chỉ: [P, TT K, P K, Q. Đ, Hà Nội là](#) người đại diện theo pháp luật của [công](#) ty [C](#) 01 xe ô tô nhãn hiệu ISUSU, biển kiểm soát 29H-034.26; trả lại cho bà [Phạm Thị T3](#) sinh năm 1956; Địa chỉ: [thôn T, xã H, huyện N](#) 01 xe máy điện màu đen, không biển kiểm soát, 01 đôi dép xốp màu trắng trên dép có hình con mèo, 01 mảnh nhựa vỡ thu tại hiện trường; Ngày 05/10/2023 trả lại ông [Đỗ Văn T](#) sinh năm 1983; Địa chỉ: [Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương](#) (là bố đẻ của cháu [Lan A](#) 01 đôi dép màu trắng có hình con cá mập.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng, tổn thất tinh thần cùng các khoản bồi thường khác

cho đại diện hợp pháp của bị hại cháu **Đỗ Thị Lan A** với tổng số tiền là 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng*). Bị cáo thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần cùng các khoản bồi thường khác cho đại diện hợp pháp của bị hại cháu **Đào Hải D** số tiền 30.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại cháu **A và cháu D không** có đề nghị nào khác về trách nhiệm dân sự và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại **bản cáo** trạng số 53/CT- VKSNG ngày 27/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt VKSND) **huyện Ninh Giang** đã truy tố bị cáo **Nguyễn Văn B** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật **hình** sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn B** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn B** từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao bị cáo **Nguyễn Văn B** cho **UBND xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Về hình phạt bổ sung: Không; Về vật chứng: Không; Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo xử phạt bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, **quyết** định tố tụng của Cơ quan điều tra- **Công an huyện Ninh Giang**, Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại **co** quan điều tra, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, **biên** bản khám nghiệm hiện trường, **kết** luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 01/9/2023 (*trời tối, tầm nhìn bị hạn chế*), tại Km số 2 + 600 **đường Đ** thuộc thôn T, xã Đ, huyện N,

Nguyễn Văn B (có giấy phép lái xe hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu ISUSU, biển kiểm soát 29H- 034.26 hướng thị trấn N đi cầu Ràm với tốc độ khoảng 40- 50 km/h, gặp xe đi ngược chiều bật đèn chiếu xa, làm tầm nhìn bị hạn chế, B không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, khi cách xe máy điện đi cùng chiều phía trước khoảng 3m, đang đi chéo sang đường do cháu Đào Hải D điều khiển chở phía sau là cháu Đỗ Thị Lan A. Do khoảng cách quá gần, làm cho bên phải đầu xe ô tô do B điều khiển đâm vào đuôi xe máy điện do cháu D điều khiển. Hậu quả cháu Đỗ Thị Lan A và cháu Đào Hải D bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Đến khoảng 11 giờ ngày 03/9/2023 cháu Đỗ Thị Lan A tử vong tại nhà. Cháu Đào Hải D bị tổn thương cơ thể 51%

[3]. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe giấy phép lái xe hợp lệ, bị cáo phải biết các quy định, quy tắc giao thông đường bộ, buộc phải chấp hành khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ nhưng bị cáo không chú ý quan sát, giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn khi tầm nhìn bị hạn chế nên để xảy ra va chạm với xe máy điện do cháu Đào Hải D điều khiển chở phía sau là cháu Đỗ Thị Lan A theo hướng cùng chiều, hậu quả cháu Đỗ Thị Lan A tử vong, cháu Đào Hải D bị tổn thương cơ thể 51%. Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm vào khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. VKSND huyện Ninh Giang truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm an toàn công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác; đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay tình hình tai nạn giao thông đường bộ có chiều hướng gia tăng, gây nhiều thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác khác việc xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung có hiệu quả.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong vụ án này, sau khi gây ra tai nạn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường cho gia đình các bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mặt khác, bị hại cũng có lỗi là đi không đúng phần đường của mình, thiếu chú ý quan sát, chuyển làn đường khi chưa đủ điều kiện cho phép nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6]. Căn cứ quy định của pháp luật, sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy, bị hại cũng có lỗi, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên bị cáo có đủ điều kiện được áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời thể hiện giá trị nhân đạo, chính sách khoan hồng của pháp luật.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi vợ bị ung thư máu đang chuyên hóa chất tại Bệnh viện huyết học Trung Uông và con nhỏ nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thỏa thuận, giải quyết xong nay không còn yêu cầu gì. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang đã trả lại cho anh Bùi Xuân A1, sinh năm 1977; Địa chỉ: P, TT K, P K, Q. Đ, Hà Nội là người đại diện theo pháp luật của công ty C 01 xe ô tô nhãn hiệu ISUSU, biển kiểm soát 29H- 034.26; trả lại cho bà Phạm Thị T3, sinh năm 1956; Địa chỉ: thôn T, xã H, huyện N 01 xe máy điện màu đen, không biển kiểm soát, 01 đôi dép xộp màu trắng trên dép có hình con mèo, 01 mảnh nhựa vỡ thu tại hiện trường và trả lại ông Đỗ Văn T, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương (là bố đẻ của cháu Lan A 01 đôi dép màu trắng có hình con cá mập là phù hợp. Đối với giấy phép lái xe số 200130004974 do sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 02/11/2022 của bị cáo không phải là vật chứng liên quan đến tội phạm nên nay trả lại cho bị cáo sau khi kết thúc phiên tòa là phù hợp.

[10]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho UBND xã Vhuyên B, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo B có trách nhiệm phối hợp

với UBND xã **V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn** trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo **B** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật **thi** hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ của Luật **thi** hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại bị cáo giấy phép lái xe số 200130004974 do **sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp** ngày 02/11/2022 (trả lại bị cáo sau khi kết thúc phiên tòa).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật **tố** tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Văn B** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/12/2023). Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HS- NV- Công an huyện Ninh Giang;
- THADS huyện Ninh Giang;
- UBND xã Vũ Lăng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Bùi Quý Long

